

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc phê duyệt Dự án Khí sinh học cho ngành chăn nuôi
tỉnh Bình Phước năm 2012**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 104/2000/QĐ-TTg ngày 25/8/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2406/QĐ-TTg ngày 18/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012 – 2015;

Căn cứ Quyết định số 212/QĐ-BNN-CN, ngày 08/02/2012 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phân bổ chỉ tiêu xây dựng công trình Khí sinh học cho ngành chăn nuôi Việt Nam 2007-2012;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 25/TTr-SNN ngày 01/3/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án Khí sinh học cho ngành chăn nuôi tỉnh Bình Phước năm 2012, do Chi cục Thủy lợi & PCLB lập, với nội dung cụ thể như sau:

1. Mục tiêu dự án:

Hỗ trợ xây dựng được công trình khí sinh học ứng dụng công nghệ khí sinh học (KSH) nắp cố định vòm cầu kiểu KT.1 và KT.2, nhằm:

- Ngăn ngừa và giảm thiểu ô nhiễm môi trường do chất thải chăn nuôi gây ra, tạo ra nguồn năng lượng sạch và rẻ tiền cho người dân nông thôn, góp phần giảm thiểu tình trạng chặt phá rừng để làm chất đốt;

- Làm mô hình để tuyên truyền, tổ chức tham quan học hỏi, hướng dẫn kỹ thuật xây dựng mô hình KSH, để đông đảo nhân dân biết và tự đầu tư xây dựng mô hình tương tự, góp phần thực hiện hoàn thành mục tiêu của Chương trình là đến cuối năm 2012 có 46% số hộ có chăn nuôi sử dụng chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh, tăng 3% so với năm 2011;

- Cung cấp phụ phẩm KSH cho cây trồng vật nuôi, tạo ra thực phẩm sạch.

2. Chọn địa điểm, hộ dân tham gia và quy mô dự án:

- Tiêu chí chọn xã triển khai Dự án: xã có chăn nuôi nhiều, tình trạng vệ sinh kém và các hộ tiềm năng muốn xây dựng công trình KSH. Ưu tiên chọn xã xây dựng nông thôn mới của tỉnh giai đoạn 2011-2015 để thực hiện dự án;

- Tiêu chí chọn hộ triển khai xây dựng: hộ chăn nuôi ổn định theo quy mô nhỏ và vừa với nguồn phân thải tập trung tại chuồng ít nhất là 20 kg/ngày; có mặt bằng thích hợp để xây dựng công trình KSH; tự nguyện đầu tư xây dựng công trình KSH và hộ gia đình có điều kiện ứng dụng công nghệ KSH. Ưu tiên các hộ chính sách thuộc các xã nghèo, vùng sâu vùng xa;

- Quy mô dự án: 100 công trình KSH. Mỗi huyện, thị xã chọn từ 1 – 2 xã để tham gia dự án; mỗi huyện, thị xã được hỗ trợ 10 công trình KSH.

3. Định mức hỗ trợ:

Chương trình KSH hỗ trợ (từ nguồn vốn ODA) bằng tiền mặt là 1.200.000 đồng/công trình (Một triệu hai trăm ngàn đồng/công trình). Phần còn lại nhân dân tự đầu tư, nếu hộ dân không đủ kinh phí đầu tư thì đề nghị Ngân hàng Chính sách Xã hội cho vay từ nguồn vốn tín dụng nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, mỗi công trình được vay tối đa 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

4. Quy cách kỹ thuật:

Áp dụng theo hai thiết kế mẫu công trình KSH nắp cố định vòm cầu kiểu KT.1 và KT.2 (do Văn phòng KSH Trung Ương cung cấp) có thể tích phân giải từ 4 m³ đến 48,8 m³.

5. Kinh phí và nguồn kinh phí:

a) Dự toán kinh phí thực hiện:

Dự toán chi phí xây dựng một công trình KSH với thể tích phân hủy 4 m³ (đối với hộ dân chăn nuôi thường xuyên khoảng 10 con lợn trưởng thành) là 6.198.000 đồng (Sáu triệu một trăm chín mươi tám nghìn đồng).

Tổng dự toán chi phí thực hiện là 771.920.000 đồng (Bảy trăm bảy mươi một triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng công trình: 619.800.000 đồng;

- Chi phí quản lý, tuyên truyền, hướng dẫn xây dựng,...: 152.120.000 đồng;

b) Nguồn kinh phí thực hiện:

- Kinh phí do Chương trình khí sinh học Trung ương (vốn ODA) hỗ trợ là 272.120.000 đồng (đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT giao chỉ tiêu tại Quyết định số 212/QĐ-BNN-CN ngày 08/02/2012), chiếm 35,25% tổng kinh phí thực hiện, gồm:

+ Chi phí hỗ trợ trực tiếp cho các hộ dân: 120.000.000 đồng;

+ Chi phí tuyên truyền, vận động và chi phí quản lý dự án: 152.120.000 đồng.

- Vốn do các hộ dân tự đầu tư và Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay là 499.800.000 đồng, chiếm 64,75% tổng kinh phí thực hiện.

6. Thời gian thực hiện: Thực hiện hoàn thành trong năm 2012.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT thành lập Văn phòng dự án KSH theo hướng dẫn của Văn phòng dự án KSH Trung Ương để tổ chức quản lý, triển khai thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở ngành: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Phước; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi và PCLB và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT;
- Như Điều 3;
- LĐVP, P. KTN (T57);
- Lưu: VT. ๘



Nguyễn Văn Lợi